

Số: 51/2020/QĐST- KDTM

Từ Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-KDTM ngày 06/7/2020;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐNA.

Địa chỉ: Số 25, THĐ, phường PCT, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K – chức vụ: Phó tổng giám đốc Ngân hàng TMCP ĐNA

Người được ủy quyền lại: Bà Vũ Thị L – chức vụ: Chuyên viên tố tụng địa bàn – Ngân hàng TMCP ĐNA

Theo văn bản ủy quyền số 8550/2019/UQ – ĐNA ngày 20/6/2019

Bị đơn: Ông Chủ Văn T1, sinh năm 1980

Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Khu phố TB, phường ĐK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về công nợ*: Tính đến hết ngày 04/8/2020 ông Chủ Văn T1 và bà Phạm Thị T2 còn nợ Ngân hàng TMCP ĐNA tổng số tiền là 402.656.023 đồng (trong đó: Nợ gốc 294.645.221 đồng; lãi trong hạn 20.179.485 đồng; lãi quá hạn 87.831.317 đồng) theo Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số: 582-1/2016/HĐTDHM ngày 04/10/2016 và Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 582-2/2016/HĐTD ngày 04/10/2016 và các giấy nhận nợ .

* *Về phương án trả nợ*: Ông Chủ Văn T1 và bà Phạm Thị T2 phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐNA tổng số tiền là 402.656.023 đồng

(trong đó: Nợ gốc 294.645.221 đồng; lãi trong hạn 20.179.485 đồng; lãi quá hạn 87.831.317 đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo 02 Hợp đồng tín dụng đã ký kết và các giấy nhận nợ từ ngày 05/8/2020 cho đến ngày ông T1, bà T2 thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu pháp luật nếu ông T1, bà T2 không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng ĐNA thì ngân hàng TMCP ĐNA được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 582/2016/HĐTC, số công chứng: 1813/2016, quyền số: 01TP/CC – SCC/HĐGD ngày 04/10/2016 tại Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bắc Ninh. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 444; tờ bản đồ số: 14; diện tích: 122,9 m²; địa chỉ: thôn ĐK, xã Đồng Quang, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG910254, số vào Sổ cấp GCN: H01838 do UBND huyện Từ Sơn cấp ngày 30/10/2006 cho ông Chủ Văn T1 và toàn bộ công trình xây dựng trên đất.

Trong trường hợp toàn bộ tài sản thế chấp trên sau khi xử lý hoặc bán tài sản bảo đảm mà không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ với Ngân hàng thì ông T1, bà T2 vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng hạn mức trên.

* Về chi phí xem xét thẩm định: Ông T1, bà T2 phải có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP ĐNASố tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) mà Ngân hàng đã nộp trước đó.

* Án phí: Ông T1, bà T2 phải chịu 10.053.120 đồng án phí kinh doanh thương mại. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐNASố tiền 10.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003621 ngày 03/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THA;
- Đường sự;
- Lưu HS, Vp

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà